

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên Chủ đầu tư: Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân.
- Tên dự toán mua sắm: Dự toán thực hiện hợp đồng nguyên tắc ngày 06/11/2025 giữa Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân và Trung tâm Phân tích và Kiểm định địa chất
- Tên gói thầu: Gói thầu 01: Cung cấp hóa chất thực hiện hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ.
- Nguồn vốn thực hiện gói thầu: Nguồn thu từ hoạt động SXKD.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 05 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

- Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn dưới đây. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu.

- Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật	Quy cách
1	Acid hydrochloric - HCl	Nồng độ: 37% Khối lượng riêng: 1,18 g/cm ³ Khối lượng phân tử: 36,46 g/mol Điểm nóng chảy: -27,32 °C Điểm sôi: 110 °C Trạng thái: chất lỏng	Chai 1L
2	Acid Sulfuric - H ₂ SO ₄	Nồng độ: 95÷97% Màu sắc: không màu. Khối lượng riêng: 1,84 g/cm ³ Trạng thái vật lý: lỏng (dung dịch đậm đặc, sánh lỏng) Độ hòa tan: Hoàn toàn tan trong nước và tỏa nhiệt Độ nhớt: 23,0 cP, Áp suất ở 20°C và áp suất thường	Chai 1L
3	Acid nitric - HNO ₃	Nồng độ: 65%	Chai 1L

STT	Nội dung	Thông số kỹ thuật	Quy cách
		Khối lượng riêng: 1,41 g/cm ³ Khối lượng phân tử: 63,01 g/mol Điểm nóng chảy: -42°C Điểm sôi: 83°C Trạng thái: chất lỏng	
4	Acid hydrofluoric - HF	Nồng độ: 40% Khối lượng riêng: 1,15 g/cm ³ Khối lượng phân tử: 20,006 g/mol Điểm nóng chảy: -83,6 °C Điểm sôi: 19,5 °C Trạng thái: chất lỏng, không màu, mùi gây nhức.	Chai 1L
5	Acid perchloric - HClO ₄	Nồng độ: 70%. Khối lượng riêng: 1,66 g/cm ³ Khối lượng phân tử: 100,46 g/mol Điểm nóng chảy: -18 °C Điểm sôi: 198 °C Trạng thái: chất lỏng, không màu, không mùi.	Chai 500ml
6	Hydro peroxide - H ₂ O ₂	Độ tinh khiết: 30-35 % Khối lượng riêng: 1,11 g/cm ³ Khối lượng phân tử: 34,01 g/mol Điểm nóng chảy: -0,43°C Điểm sôi: 108 °C Trạng thái: chất lỏng không màu, dễ bay hơi	Chai 1L
7	Nước cất 1 lần	Trạng thái: chất lỏng trong suốt, không màu, không mùi, không vị Độ dẫn điện thấp: khoảng 5-10 µS/cm Điểm sôi và điểm đông đặc: nước cất 1 lần có điểm sôi là 100°C và điểm đông đặc là 0°C ở áp suất chuẩn (1 atm) Tổng chất rắn hòa tan (TDS): dưới 5 mg/L	Lít

1.3. Các yêu cầu khác

- Tất cả hàng hóa phải có tên, ký hiệu rõ ràng, mới 100%, còn hạn sử dụng kể từ ngày giao hàng.

- Hàng hóa phải có nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có thông số kỹ thuật độ tinh khiết, hàm lượng tạp chất đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, có lô sản xuất in trên bao bì phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp, được đóng gói phù hợp cho việc vận chuyển an toàn và đảm bảo tính hợp pháp trong việc xuất, nhập khẩu.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành theo yêu cầu E-HSMT và các quy định hiện hành.

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra tên hàng hóa, thông số kỹ thuật theo Giấy chứng nhận phân tích (CoA) của hàng hóa so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu thanh lý hợp đồng;

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng;

- Khi nhận giao hàng tại địa điểm giao hàng, Chủ đầu tư có quyền kiểm tra hàng hóa. Nếu không đảm bảo yêu cầu theo các yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT, Chủ đầu tư có quyền không nhận. Mọi chi phí phát sinh đối với hàng hóa không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả. Việc kiểm tra có sự chứng kiến của đại diện 2 Bên và được thể hiện rõ trong Biên bản giao nhận hàng hóa.